HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 49/2022/NQ-HĐND	*Yên Bái, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

NGHỊ QUYẾT
Về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 3 Nghị quyết số 71/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022

Người ký: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND
Email: vpddbqh_hdnd@yenbai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Yên Bái
Thời gian ký: 26.12.2022 09:53:40 +07:00

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI
KHOÁ XIX - KỲ HỌP THỨ 10

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2021/NQ-UBTVQH15 ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022;

Xét Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2022 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 3 Nghị quyết số 71/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 212/BC-KTNS ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 3 Nghị quyết số 71/2021/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 3 như sau:

"a) Định mức phân bổ chi cho con người:

Đảm bảo đủ tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương theo biên chế có mặt trong chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao, bao gồm cả kinh phí nâng bậc lương, nâng ngạch, chuyển ngạch.

Trường hợp số biên chế có mặt tại thời điểm tính dự toán thấp hơn so với biên chế được cấp có thẩm quyền giao, xác định quỹ tiền lương của số biên chế chưa tuyển như sau: Đảm bảo quỹ tiền lương của số biên chế chưa tuyển (nhưng vẫn trong tổng mức biên chế được giao) theo hệ số lương bậc 1 của viên chức, phụ cấp khu vực theo quy định tại Thông tư số 01/2005/TTLT-BNV-BTC của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính và mức tiền lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng (tính đủ 12 tháng). Đối với các khoản phụ cấp khác (ưu đãi giáo viên, phụ cấp vùng đặc biệt khó khăn), các khoản đóng góp sẽ được xác định cụ thể theo thực tế tuyển dụng biên chế của từng cấp học, từng cơ quan, đơn vị.

Chi thực hiện chế độ học bổng và các chế độ chính sách đối với học sinh dân tộc nội trú, học sinh dân tộc bán trú, học sinh trường chuyên, học sinh khuyết tật và các đối tượng học sinh khác được tính theo chế độ quy định.

2. Sửa đổi điểm b khoản 3 Điều 3 như sau:

"b) Định mức phân bổ chi hoạt động thường xuyên ngoài tiền lương (đã bao gồm chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên máy móc, thiết bị làm việc), được phân bổ như sau:

TT	Nội dung	Tiêu chí phân bổ	Định mức phân bổ
1	Chữa bệnh	Triệu đồng/ biên chế/năm	
a	Tuyến tỉnh		
	- Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Đa khoa khu vực Nghĩa Lộ; Bệnh viện Sản nhi		17,7
	- Bệnh viện Tâm thần; Bệnh viện Lao và bệnh phổi; Bệnh viện Nội tiết; Bệnh viện Y học cổ truyền		15,2
b	Tuyến huyện		
	- Huyện Trạm Tấu, huyện Mù Cang Chải		17,2
	- Các huyện, thị xã, thành phố khác		15,2
c	Phòng khám đa khoa khu vực		
	- Huyện Trạm Tấu, huyện Mù Cang Chải		12,7
	- Các huyện, thị xã, thành phố khác		12,2
2	Phòng bệnh (đã bao gồm chi cho công tác phòng, chống dịch)	Triệu đồng/biên chế/năm	
	- Tuyến tỉnh		23,0
	- Tuyến huyện		
	+ Huyện Trạm Tấu, huyện Mù Cang Chải		21,6
	+ Các huyện, thị xã, thành phố khác		20,4
3	Dân số Kế hoạch hóa gia đình cấp huyện		12,6
4	Trạm y tế xã, phường, thị trấn	Triệu đồng/ xã/năm	
	- Cấp xã loại 1		22
	- Cấp xã loại 2		21
	- Cấp xã loại 3		20

Riêng Bệnh viện Đa khoa tỉnh ngoài định mức chi hoạt động thường xuyên trên, hằng năm được phân bổ thêm kinh phí và các chi phí khác theo chế độ quy định để bảo trì, sửa chữa hệ thống trang thiết bị chưa được kết cấu đủ trong giá dịch vụ khám chữa bệnh.

Chi hoạt động thường xuyên từ ngân sách nhà nước được phân bổ cho các cơ sở khám chữa bệnh trong giai đoạn 2022 - 2025 được điều chỉnh phù hợp với lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ khám chữa bệnh của cấp có thẩm quyền".

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái khoá XIX - Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày 19 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Tạ Văn Long

